

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3858**/UBND-NNTN

Quảng Ngãi, ngày **03** tháng 7 năm 2018

V/v tình hình cấp phát kinh phí
hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để
bảo vệ rừng tự nhiên của Công ty
TNHH một thành viên Lâm nghiệp
Ba Tô dừng khai thác theo Quyết
định số 2242/QĐ-TTg ngày
11/12/2014

TT CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số: 6474
	Ngày: 03/7/18
	Chuyển:

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn



Theo đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 4790/BNN-TCLN ngày 22/6/2018 về việc dự toán kinh phí hỗ trợ bảo vệ rừng tự nhiên của các công ty lâm nghiệp dừng khai thác theo Quyết định số 2242/QĐ-TTg, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo tình hình cấp phát kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để bảo vệ diện tích rừng tự nhiên của Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Ba Tô phải tạm dừng khai thác theo Quyết định số 2242/QĐ-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ và lập dự toán kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước năm 2019, cụ thể như sau:

I. Tình hình cấp phát kinh phí hỗ trợ (tính từ năm 2014 đến năm 2018)

1. Năm 2014:

- Diện tích rừng tự nhiên quản lý bảo vệ được phê duyệt: 4.009,37 ha;
- Kinh phí hỗ trợ được phê duyệt: 801.870.000 đồng;
- Kinh phí đã cấp phát cho Công ty: 0 đồng

2. Năm 2015:

- Diện tích rừng tự nhiên quản lý bảo vệ được phê duyệt: 4.009,37 ha;
- Kinh phí hỗ trợ được phê duyệt: 801.900.000 đồng;
- Kinh phí đã cấp phát cho Công ty: 0 đồng

3. Năm 2016:

- Diện tích rừng tự nhiên quản lý bảo vệ được phê duyệt: 4.009,37 ha;
- Kinh phí hỗ trợ được phê duyệt: 801.900.000 đồng;
- Kinh phí đã cấp phát: 1.153.000.000 đồng.

Trong đó:

+ Theo Thông tri duyệt y dự toán số TTDYDT: 3019 ngày 18/01/2016 là: 592.000.000 đồng;

+ Theo Thông tri duyệt y dự toán số TTDYDT: 3030 ngày 15/6/2016

là: 561.000.000 đồng;

4. Năm 2017:

- Diện tích rừng tự nhiên quản lý bảo vệ được phê duyệt: 5.898,28 ha;
- Kinh phí hỗ trợ được phê duyệt: 896.000.000 đồng

Trong đó:

+ Diện tích quản lý bảo vệ đủ 12 tháng: 4.009,37 ha (theo Quyết định số 171/QĐ-UBND ngày 01/4/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

+ Diện tích quản lý bảo vệ đủ 03 tháng: 1.888,91 ha (theo Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 02/10/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

- Kinh phí được cấp phát: 1.251.400.000 đồng.

Trong đó:

+ Theo Thông tri duyệt y dự toán số TTDYDT: 3039 ngày 13/3/2017 là: 1.010.500.000 đồng;

+ Theo Thông tri duyệt y dự toán số TTDYDT: 3047 ngày 22/11/2017 là: 240.900.000 đồng;

5. Năm 2018:

- Diện tích rừng tự nhiên quản lý bảo vệ được phê duyệt: 5.898,6 ha;
- Kinh phí hỗ trợ được phê duyệt: 1.180.000.000 đồng;
- Kinh phí đã cấp phát cho Công ty: 0 đồng

6. Tổng kinh phí được phê duyệt từ 2014-2018: 4.481.670.000 đồng

7. Tổng kinh phí đã cấp phát từ 2014-2018 là: 2.404.400.000 đồng

8. Tổng kinh phí cấp còn thiếu từ 2014-2018 là: 2.077.270.000 đồng

(4.481.670.000 đồng - 2.404.400.000 đồng = 2.077.270.000 đồng)

(Chi tiết có Phụ lục 1 kèm theo).

Lý do:

- Năm 2017: Đã phê duyệt quyết toán 896.000.000 đồng, đang chờ cấp có thẩm quyền phê duyệt và cấp kinh phí;

- Năm 2018: Dự toán được duyệt 1.180.000.000 đồng đang thực hiện hiện chờ nghiệm thu và thanh quyết toán theo quy định.

- Tổng giá trị 2017+2018: (896.000.000 đồng + 1.180.000.000 đồng) = 2.076.000.000 đồng chênh lệch 1.270.000 đồng do Bộ Tài chính bố trí thiếu.

II. Lập dự toán kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước năm 2019

Căn cứ Quyết định số 171/QĐ-UBND ngày 04/4/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao đất và cho thuê đất đối với Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Ba Tô tại huyện Ba Tư, tỉnh Quảng Ngãi và Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 02/10/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thu hồi đất của Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Ba Tư, giao cho Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Ba Tô và UBND huyện Ba Tư để

quản lý, sử dụng theo quy định;

Căn cứ Quyết định số 2242/QĐ-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án: Tăng cường công tác quản lý khai thác gỗ rừng tự nhiên giai đoạn 2014 – 2020;

Thực hiện Thông tư số 330/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, cấp phát, thanh toán, quyết toán kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để bảo vệ diện tích rừng tự nhiên của các công ty lâm nghiệp phải tạm dừng khai thác theo Quyết định số 2242/QĐ-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

Trên cơ sở Dự toán số 85/DTKP-CT ngày 15/6/2016 của Công ty TNHH một thành viên lâm nghiệp Ba Tô về dự toán kinh phí hỗ trợ quản lý bảo vệ rừng tự nhiên năm 2019 theo Quyết định số 2242/QĐ-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ và đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 1904/SNNPTNT ngày 21/6/2018, UBND tỉnh báo cáo dự toán kinh phí quản lý bảo vệ rừng tự nhiên năm 2019 theo Quyết định số 2242/QĐ-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ cụ thể như sau:

1. Diện tích rừng tự nhiên quản lý bảo vệ đề nghị phê duyệt: 5.896,51 ha

2. Kinh phí hỗ trợ đề nghị phê duyệt: 1.179.300.000 đồng; trong đó:

- Tiền lương, tiền công (*cho đối tượng chịu ảnh hưởng trực tiếp khi dừng khai thác chính gỗ rừng tự nhiên*): 756.000.000 đồng;

- Chi nộp BHXH, BHYT, BHTN, BNN-TNLĐ: 166.300.000 đồng;

- Chi trang phục, trang thiết bị quản lý, bảo vệ rừng: 20.000.000 đồng;

- Chi bảo vệ rừng: 142.000.000 đồng;

- Chi khác: 95.000.000 đồng;

(Chi tiết có Phụ lục 2 và Phụ lục 3 kèm theo)

III. Kiến nghị

- Hiện nay mức kinh phí hỗ trợ quá thấp so với mức hỗ trợ theo Nghị định số 75/2015-NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ về hỗ trợ khoán bảo vệ rừng (*tại điểm b, phần 1, Điều 3 của Nghị định số 75/2015-NĐ-CP mức hỗ trợ là 400.000 đồng/ha/năm*). UBND tỉnh Quảng Ngãi kiến nghị:

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Tài chính xem xét trình Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh mức kinh phí hỗ trợ cho các công ty lâm nghiệp phải tạm dừng khai thác với mức 400.000 đồng ha/năm theo mức hỗ trợ nhận khoán của hộ gia đình tại Nghị định số 75/2015-NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ.

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính xem xét sớm cấp phát kinh phí trong năm cho tỉnh để có nguồn ứng kinh phí thực hiện theo điểm b, Điều 5 Thông tư số 330/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ

trưởng Bộ Tài chính.

UBND tỉnh kính báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tài chính;
- CT, PCT UBND Tỉnh;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- VPUB: CVP, PCVP(NL),KT, CBTH;
- Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ba Tô;
- Lưu: VT, NNTNak585.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Trường Thọ



Phụ lục 1

Kèm theo Công văn số 3858/UBND-NNTN ngày 03/7/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi

KINH PHÍ HỖ TRỢ CHO CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN LÂM NGHIỆP BA TÔ CÓ RỪNG TỰ NHIÊN KHAI THÁC THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 2242/QĐ-TTg NGÀY 11/12/2014 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

TT	Tên công ty	Năm 2015									Năm 2016				Năm 2017				Năm 2018				
		Diện tích RTN dừng khai thác	Nhu cầu cầu	Diện tích RTN dừng khai thác	Nhu cầu cầu	Kinh phí được cấp	Diện tích RTN dừng khai thác	Nhu cầu cầu	Kinh phí được cấp	Diện tích RTN dừng khai thác	Nhu cầu cầu	Kinh phí được cấp	Diện tích RTN dừng khai thác	Nhu cầu cầu	Kinh phí được cấp	Diện tích RTN dừng khai thác	Nhu cầu cầu	Kinh phí được cấp					
		Theo	phí	(Tr.đ)	Theo	phí	(Tr.đ)	Theo	phí	(Tr.đ)	Theo	phí	(Tr.đ)	Theo	phí	(Tr.đ)	Theo	phí	(Tr.đ)				
		Q.định số	(Tr.đ)		Q.định số	(Tr.đ)		Q.định số	(Tr.đ)		Q.định số	(Tr.đ)		Q.định số	(Tr.đ)		Q.định số	(Tr.đ)					
		2242/QĐ-TTg	Tổng	NSTW	NSDP	2242/QĐ-TTg	Tổng	NSTW	NSDP	2242/QĐ-TTg	Tổng	NSTW	NSDP	2242/QĐ-TTg	Tổng	NSTW	NSDP	2242/QĐ-TTg	Tổng	NSTW	NSDP		
Tổng Cộng		4.009,37	845,34	801,87	801,87	4.009,37	801,9	801,9	801,9	4.009,37	801,9	801,9	801,9	5.898,28	896	-	-	-	5.898,6	1.180	-	-	-
1	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ba Tô	4.009,37	845,34	801,87	801,87	4.009,37	801,9	801,9	801,9	4.009,37	801,9	801,9	801,9	5.898,28	896	-	-	-	5.898,6	1.180	-	-	-

Ghi chú:

- Tổng kinh phí được phê duyệt (Từ năm 2014 đến năm 2018) 4.481,67 Tr.đ
 - Tổng kinh phí được cấp phát (Từ năm 2014 đến năm 2018) 2.404,4 Tr.đ
- Trong đó:
- Thông tri duyệt y dự toán số TTDYDT: 3019 ngày 18/01/2016 592
 - Thông tri duyệt y dự toán số TTDYDT: 3030 ngày 15/6/2016 561
 - Thông tri duyệt y dự toán số TTDYDT: 3039 ngày 13/3/2017 1.010,5
 - Thông tri duyệt y dự toán số TTDYDT: 3047 ngày 22/11/2017 240,9
- Kinh phí còn thiếu đề nghị cấp phát cho Công ty: 2.077,27 Tr.đ



Phụ lục 2

theo Công văn số 3858 /UBND-NNTN ngày 03/7/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

QUẢNG NGÃI
LONG HỢP NHU CẦU KINH PHÍ HỖ TRỢ NĂM 2019 CỦA CÔNG TY TNHH
MỘT THÀNH VIÊN LÂM NGHIỆP BA TÔ CÓ RTN PHẢI TẠM DỪNG KHAI THÁC
THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 2242/QĐ-TTg NGÀY 11/12/2014 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

TT	Địa phương	Diện tích rừng TN (ha)				Diện tích RTN dừng khai thác theo Quyết định số 2242/QĐ-TTg (ha)	Nhu cầu kinh phí (tr.đ)		
		Tổng	ĐD	PH	SX		Tổng	NSTW	NSĐP
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	TỔNG CỘNG	5.942,02			5.942,02	5896,51	1.179,3	1.179,3	
1	Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Ba Tô	5.942,02	-	-	5.942,02	5896,51	1.179,3	1.179,3	

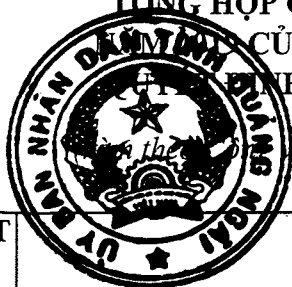
Ghi chú:

-Hồ sơ dự toán kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước năm 2019, Công ty đã trình UBND tỉnh, Sở Tài chính và Sở NN&PTNT tại Dự toán số 85/DT-CT ngày 15/6/2018 của Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Ba Tô.

-Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có Công văn số 1904/SNNPTNT ngày 21/6/2018 về việc dự toán hỗ trợ kinh phí quản lý bảo vệ rừng tự nhiên năm 2019 theo Quyết định 242/QĐ-TT ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ gửi cho Sở Tài chính và UBND tỉnh Quảng Ngãi.

Phụ lục 3

TỔNG HỢP CHI TIẾT KINH PHÍ HỖ TRỢ QUẢN LÝ BẢO VỆ RỪNG TỰ NHIÊN
CỦA CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN LÂM NGHIỆP BA TÔ THEO
QUY ĐỊNH SỐ 2242/QĐ-TTg NGÀY 11/12/2014 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ



Quyết định số 3858 /UBND-NNTN ngày 07 /7/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi

TT	NỘI DUNG	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Ghi chú
I	Nguồn kinh phí		1.179,3		
1	Tổng diện tích rừng tự nhiên được giao quản lý bảo vệ	Ha	5.896,51		
2	Kinh phí	Tr.đ	1.179,3		
2.1	Kinh phí năm trước chuyển sang	Tr.đ			
2.2	Kinh phí được cấp phát, trong đó:	Tr.đ	1.179,3		
	- Kinh phí ngân sách Trung ương trong năm	Tr.đ	1.179,3		
	- Kinh phí khác	Tr.đ			
2.3	- Kinh phí được sử dụng (2.1+2.2)	Tr.đ	1.179,3		
2.4	- Kinh phí được quyết toán	Tr.đ	1.179,3		
2.5	Kinh phí thừa (thiếu) chuyển qua năm sau (2.3-2.4)	Tr.đ			
II	Chi tiết dự toán kinh phí		1.179,3		
1	Tiền lương, tiền công (cho đối tượng chịu ảnh hưởng trực tiếp khi dừng khai thác chính gỗ rừng tự nhiên)	Tr.đ	756,0		
2	Trích nộp BHXH, BHYT, BHTN, TNLĐ-BNN	Tr.đ	166,3		
3	Trang phục, công cụ hỗ trợ công tác QLVR	Tr.đ	20,0		
4	Chi phí bảo vệ		142,0		
	- Nhân công hợp đồng bảo vệ	Tr.đ	132,0		
	- Chi phí nhân công phát đường ranh tiểu khu		10,0		
5	Chi phí khác		95,0		
	- Chi hội họp, tuyên truyền công tác QLVR rừng	Tr.đ	15,0		
	- Chi phí truy quét vùng giáp ranh giữa các xã và tỉnh	Tr.đ	20,0		
	- Nhiên liệu và sửa chữa xe phục vụ công tác QLVR	Tr.đ	15,0		
	- Chi Hợp đồng Kiểm toán		25,0		
	- Chi điện thấp sáng		2,0		
	- Chi phí nghiệm thu 1%	Tr.đ	12,0		
	- Dự phòng chi 0,5%	Tr.đ	6,0		

Bảng chữ: (Một tỷ, một trăm bảy mươi chín triệu, ba trăm ngàn đồng chẵn)